

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày 27-04-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương; Ông Trần Văn Tam.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 2 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. H V H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/9/1994, tại: Lâm Đồng; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 4, xã Đ P, huyện C T, tỉnh L Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: H V Q (đã chết); con bà: N T Y (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 02 tiền sự: Ngày 02/11/2020 bị Công an huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành nộp phạt; Ngày 11/12/2020 bị Chủ tịch UBND huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép” chưa chấp hành nộp phạt; Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C T từ ngày 04/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. P V T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/6/1995, tại: Bình Phước; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã Đ H, huyện B Đ, tỉnh B P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Con ông: P V T và con bà: T T T; Vợ, con: chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C T từ ngày 04/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người co quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
Anh P T T – sinh năm 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 5, Đàng Hà, BĐ, B P

Người làm chứng
Anh Đ V H – sinh năm 1997 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn 6, xã Đ H, huyện B Đ, T B Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu .có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 03/7/2021 H V H nhờ Đinh Văn H – SN 1997, HKTT: Thôn 6, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước chở mình sang xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến căn nhà hoang đối diện nhà của Phan Văn Tuấn tại Thôn 5, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì gặp Tuấn đang ở đây. Hải hỏi Tuấn có mua ma túy không thì Hải đi mua giùm. Tuấn đồng ý và đưa cho Hải số tiền 1.000.000 đồng để nhờ Hải mua ma túy cho mình. Hải mượn xe mô tô của H đi đến xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước gặp một người tên Nam (*không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể*) để mua ma túy, Nam đưa cho Hải 01 bịch ma túy với giá 5.500.000 đồng nhưng H chỉ có 5.000.000 đồng (*gồm 4.000.000 đồng của Hải và 1.000.000 đồng của Tuấn đưa*) nên H xin nợ 500.000 đồng và Nam đồng ý. Sau khi mua được ma túy Hải quay lại căn nhà hoang gặp Hôn và Tuấn, tại đây H xé bịch ma túy rồi chia cho Tuấn số ma túy tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng. Khi có ma túy Tuấn phân ra được 07 bịch nhỏ chứa trong các bịch nylon sau đó Tuấn lấy ra 01 bịch cùng Hôn và Hải sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong Hôn đi về nhà còn Hải lấy số ma túy ra phân được hơn 20 bịch nhỏ đựng trong các bịch nylon sau đó không phân nữa, Tuấn ngồi chơi game trên điện thoại và nhìn thấy Hải phân ma túy nhưng không rõ được bao nhiêu bịch. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 04/7/2021 H và T mỗi người lấy ra 01 bịch ma túy và cùng nhau sử dụng hết. Sau đó T dùng xe mô tô của T nhãn hiệu Honda RS BKS: 93K1-071.35 chở H đến đồi điều cách nhà hoang khoảng 1km, tại đây Hải tiếp tục phân được hơn 20 bịch ma túy khác sau đó Hải không phân nữa mà bỏ tất cả số ma túy phân được và số chưa phân vào vỏ bao thuốc lá hiệu Seven sau đó dùng băng keo đen quấn lại sau cùng là quấn bên ngoài bằng một chiếc khẩu trang y tế màu xanh rồi nhét vào túi quần. Tuấn cũng dùng băng keo đen quấn 05 bịch ma túy lại rồi nhét vào lớp lưới dưới mũ bảo hiểm. Sau đó H nói T chở về mình nhà tại Thôn 4, xã Đức Phổ, huyện Cát Tiên. Khoảng 12 giờ khi cả hai đi tới chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 thuộc thôn 2, xã Quảng Ngãi, huyện C T, tỉnh L Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H V H và P Vn T không thu giữ được ma túy. Test nhanh cả hai đều dương tính với ma túy. Trong quá trình bắt quả tang, Cơ quan công an còn thu giữ trong túi vải thổ cẩm đeo trên người H V H 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu NATO. Hải khai nhận vào đầu tháng 01/2021 Hải truy cập lên mạng xã hội “Facebook” và tìm mua bình xịt hơi cay nhằm mục đích phòng thân, H đã liên hệ và đặt mua được 01 bình xịt hơi cay không rõ nguồn gốc, thông tin người bán hàng với giá tiền 250.000 đồng. Bản thân Hoàng Văn Hải trước đó vào ngày 11/12/2020 bị Chủ tịch UBND huyện C T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ công cụ hỗ trợ (bình xịt hơi cay) mà không có giấy phép” quy định tại Điều 10, khoản 5, điểm c, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của

Chính Phủ. H V H chưa chấp hành nộp phạt, đến ngày 04/7/2021 lại tiếp tục vi phạm với hành vi tương ứng.

BL: 01 – 03; 57 – 59; 61 – 64; 144 – 209; 227 – 227; 239 – 260; 261 – 264; 468 - 471

Vật chứng thu giữ của Phan Văn Tuấn: 01 cục được quấn băng keo đen bên ngoài, kích thước 01cm x 03cm, bên trong có 05 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước 0,5cm x 02cm, được hàn kín các cạnh, trong 05 ống nhựa đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá;

Vật chứng thu của H V H: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “SEVEN”, được quấn khẩu trang y tế màu xanh và băng keo đen bên ngoài, trong vỏ bao thuốc lá có 43 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước 0,5cm x 02cm, được hàn kín các cạnh, trong các ống nhựa đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín các cạnh, kích thước 4,5cm x 07cm, trong bịch nylon đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín các cạnh, kích thước 2,5cm x 03cm, trong bịch nylon đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín các cạnh, kích thước 4,5cm x 04cm, trong bịch nylon đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín các cạnh, kích thước 3,5cm x 04cm, trong bịch nylon đựng chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, nghi là chất ma túy dạng đá; 01 bình xịt hơi cay màu xanh, nhãn hiệu NATO, có nắp đậy bằng nhựa màu đen và được quấn băng keo đen phần nắp, chiều dài bình xịt hơi cay là 14cm; 01 túi vải thổ cẩm, kích thước 20cm x 25cm, có quai đeo, in nhiều họa tiết trên túi; Ngoài ra CQĐT còn thu giữ một số đồ vật khác: 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại Wave RS 110, màu sơn xanh – trắng – đen, biển kiểm soát 93K1 - 071.35, số máy: 0017755, số khung: 014221; 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng, hình tròn, hiệu NANO; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu đồng, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu MI, màu nâu, loại màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ nứt, đã qua sử dụng; Thu số tiền 170.000 đồng của Phan Văn Tuấn; 01 đôi dép nam bằng cao su, có quai hậu, màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, loại mũ có lưới trai màu xanh, mặt sau mũ dán tem có ghi chữ “Trí Liễu”; 01 thẻ ATM mang tên ngân hàng Agribank, số 0704053097302342, chủ thẻ là VO THI THUY LINH; 01 thẻ ATM mang tên ngân hàng Agribank, số 0704050754640345, chủ thẻ là HOANG THI YEM; 01 mũ vải màu xám đen, loại mũ lưới trai, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng, có quai đeo, nhãn hiệu TOMATO; 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy số 009728, 01 giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Phạm Văn Thiện; 02 mảnh giấy nylon màu trắng, kích thước 15cm x 22cm, hai đầu để hở, hai đầu được hàn kín; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, dài 06cm, loại ống co giãn hình tròn, bên trong rỗng.

Tại bản kết luận giám định số 882 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Số tang vật chứng giữ của H V H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 16,9049 gam, loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II,*

STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.; Số vật chứng thu giữ của P V T gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5162 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

Tại bản kết luận giám định số 1509 ngày 15/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu vật gửi giám định là bình xịt hơi cay (thu của HV H) thuộc công cụ hỗ trợ, dung dịch trong bình xịt hơi cay có thành phần Nonivamide

Bản cáo trạng số 05/CT- VKSCT ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Văn Hải về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ công cụ hỗ trợ” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 và khoản 1 điều 306 BLHS; Truy tố bị cáo Phan Văn Tuấn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo H V H; P V T khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng viện kiểm sát truy tố là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì bản cáo trạng, bị cáo không bào chữa hành vi phạm tội của mình đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên giữ nguyên cáo trạng viện kiểm sát truy tố; Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Hải về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ công cụ hỗ trợ” theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 và khoản 1 điều 306 BLHS. Đề nghị xử bị cáo P Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không; Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo; Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Hải từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội tàng trữ công cụ hỗ trợ. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo H chấp hành từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Xử phạt bị cáo PVT từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị xử lý theo quy định.

Về án phí buộc các bị cáo chịu án phí HSST và án phí dân sự sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung không đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra, tại phiên Tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Bị cáo P V T khai nhận tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định vật chứng thu giữ của bị cáo T là ma túy, có khối lượng 0,5162 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo H V H khai nhận tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và tàng trữ công cụ hỗ trợ bình xịt hơi cay màu xanh. Tại bản kết luận giám định số 882 ngày 09/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận vật chứng giữ của H V H gửi giám định là ma túy, có khối lượng 16,9049 gam, loại Methamphetamine và tại bản kết luận giám định số 1509 ngày 15/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu vật gửi giám định là bình xịt hơi cay (thu của Hoàng Văn Hải) thuộc công cụ hỗ trợ, dung dịch trong bình xịt hơi cay có thành phần Nonivamide. Trước đó ngày 11/12/2020 Hoàng Văn Hải bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên ra quyết định xử phạt hành chính 15.000.000đ tàng trữ công cụ hỗ trợ (bình xịt hơi cay) không có giấy phép. Chưa chấp hành nộp phạt tiếp tục ngày 04/7/2021 lại tiếp tục vi phạm hành vi tương ứng.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo H V H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ công cụ hỗ trợ” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 và khoản 1 điều 306 BLHS; Bị cáo P V T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm an toàn trật tự công cộng mà bị cáo thực hiện gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H V H có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy năm 2020 bị xử phạt hành chính chưa chấp hành nộp phạt; Bị cáo T không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại cơ quan điều tra cũng tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập không áp dụng hình phạt bổ sung đối các bị cáo.

[9] Đối với người tên N là người đã bán ma túy cho H V H, tuy nhiên H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Nam, CQĐT đã xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau; Đối với Đ V H là người cho Hải mượn xe mô tô để đi mua ma túy và có hành vi sử dụng ma túy với H V H và P V T. Tuy nhiên hiện nay H không có mặt tại địa phương, CQĐT công an huyện Cát Tiên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[10] Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại Wave RS 110, màu sơn xanh-trắng-đen, biển kiểm soát 93K1- 071.35, số máy: 0017755, số khung: 014221, xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải, phần mặt nhựa đồng hồ và công tơ mét đã bị nứt vỡ, các bộ phận còn lại đầy đủ như thiết kế, chất lượng máy móc không kiểm tra được; 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy số 009728 mang tên P V T, kết quả xác minh anh T khai đã bán chiếc xe trên, anh Tr khai chiếc xe trên là của anh mua có giấy tờ do chiếc xe có giá trị thấp chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. T mượn xe của anh làm phương tiện đi làm. Xét thấy anh T không biết P V T sử dụng chiếc xe là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 93K1 - 071.35; 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy số 009728 mang tên P VT ; 01 giấy chứng minh nhân dân phô tô mang tên P V T cho anh P T T.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu đồng, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Bị cáo H không sử dụng vào việc phạm tội nên hội đồng xét xử trả lại cho bị H V H.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu MI, màu nâu, loại màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ nứt, đã qua sử dụng; Số tiền 170.000 đồng đây là vật chứng không sử dụng vào việc phạm tội nên hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho bị cáo của Phan Văn Tuấn

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng, hình tròn, hiệu NANO; 01 đôi dép nam bằng cao su, có quai hậu, màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, loại mũ có lưỡi trai màu xanh, mặt sau mũ dán tem có ghi chữ “Trí Liễu”; 01 mũ vải màu xám đen, loại mũ lưỡi trai, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ vải màu xám đen, loại mũ lưỡi tra, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 cục băng keo màu đen, kích thước 01cm x 03cm; 01 khẩu trang y tế màu xanh, đã qua sử dụng, loại có quai đeo; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEVEN, bên ngoài vỏ bao thuốc lá quấn băng keo đen, vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng; 01 cục giấy bạc màu trắng, được quấn băng keo đen bên ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng, có quai đeo, nhãn hiệu TOMATO; 02 mảnh giấy nylon màu trắng, kích thước 15cm x22cm, hai đầu

để hờ, hai đầu được hàn kín; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, dài 06cm, loại ống co giãn hình tròn, bên trong rỗng; 01 miếng kim loại màu vàng có chiều dài 12cm, có một đầu tù rộng 01cm, một đầu nhọn; 01 bì thư màu trắng, ghi chữ Bộ Công an, Công an tỉnh Lâm Đồng số 882/2021-PC09, mặt sau đóng 02 dấu niêm phong giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký, ghi họ tên của Trần Quốc Hùng, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định, mặt trước phong bì ghi chữ “Vụ 1/ Hoàng Văn Hải (1994); 2/ Phan Văn Tuấn (1995); QĐTC:15 5/7/2021; Hoàn lại mẫu vật: Pb1: 0,2507g; Pb2: 16,0613g”; 01 bì thư màu trắng, ghi chữ Bộ Công an, Công an tỉnh Lâm Đồng số 882/2021-PC09, mặt sau đóng 02 dấu niêm phong giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký, ghi họ tên của Trần Quốc Hùng, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung bên trong đựng mẫu vật bao gói sau khi giám định, mặt trước phong bì ghi chữ “Vụ 1/ Hoàng Văn Hải (1994); 2/ Phan Văn Tuấn (1995); QĐTC:15 5/7/2021 Bao gói vật chứng”; 01 phong bì màu trắng, mặt trước ghi chữ bộ công an, công an tỉnh Lâm Đồng, vụ 1509/GĐ-PC mặt sau đóng dấu 02 niêm phong giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an Tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi tên của Nguyễn Văn Kiên, Nguyễn Đức Hoàng, được dán bằng keo màu trắng tại vị trí niêm phong, bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định trong việc “Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép ngày 07/7/2021. Hội đồng xét xử xét thấy tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Từ những nhận định trên hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện viện kiểm sát đề nghị tội danh, khung hình phạt đối bị cáo cũng như phần xử lý vật chứng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **P V T** tên gọi khác (không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **P V T** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 04/7/2021).

Tuyên bố bị cáo **H V H** tên gọi khác (không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ công cụ hỗ trợ”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **H V H** 07 (bảy) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 306; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **H V H** 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ công cụ hỗ trợ.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 02 tội. Buộc bị cáo **H V H** chấp hành hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 04/7/2021).

Áp dụng vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh P T T 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại Wave RS 110, màu sơn xanh-trắng-đen, biển kiểm soát 93K1 - 071.35, số máy: 0017755, số khung: 014221, xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu bên phải, phần mặt nhựa đồng hồ và công tơ mét đã bị nứt vỡ, các bộ phận còn lại đầy đủ như thiết kế, chất lượng máy móc không kiểm tra được; 01 giấy đăng ký mô tô, xe gắn máy số 009728 mang tên Phạm Văn Thiện; 01 giấy chứng minh nhân dân photo mang tên Phạm Văn Thiện.

- Trả lại cho bị cáo H V H: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu đồng, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu REDMI, màu đen, loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo P V T: 01 điện thoại di động hiệu MI, màu nâu, loại màn hình cảm ứng, màn hình bị vỡ nứt, đã qua sử dụng; Số tiền 170.000 đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cuộn băng keo đen đã qua sử dụng, hình tròn, hiệu NANO; 01 đôi dép nam bằng cao su, có quai hậu, màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, loại mũ có lưới trai màu xanh, mặt sau mũ dán tem có ghi chữ “Trí Liễu”; 01 mũ vải màu xám đen, loại mũ lưới trai, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mũ vải màu xám đen, loại mũ lưới tra, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 cục băng keo màu đen, kích thước 01cm x 03cm; 01 khẩu trang y tế màu xanh, đã qua sử dụng, loại có quai đeo; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEVEN, bên ngoài vỏ bao thuốc lá quấn băng keo đen, vỏ bao thuốc lá đã qua sử dụng; 01 cục giấy bạc màu trắng, được quấn băng keo đen bên ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng, có quai đeo, nhãn hiệu TOMATO; 02 mảnh giấy nylon màu trắng, kích thước 15cm x 22cm, hai đầu để hở, hai đầu được hàn kín; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, dài 06cm, loại ống co giãn hình tròn, bên trong rỗng; 01 miếng kim loại màu vàng có chiều dài 12cm, có một đầu tù rộng 01cm, một đầu nhọn; 01 bì thư màu trắng, ghi chữ Bộ Công an, Công an tỉnh Lâm Đồng số 882/2021-PC09, mặt sau đóng 02 dấu niêm phong giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký, ghi họ tên của Trần Quốc Hùng, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định, mặt trước phong bì ghi chữ “Vụ 1/ Hoàng Văn Hải (1994); 2/ Phan Văn Tuấn (1995); QĐTC :15 5/7/2021; Hoàn lại mẫu vật: Pb1: 0,2507g; Pb2: 16,0613g”; 01 bì thư màu trắng, ghi chữ Bộ Công an, Công an tỉnh Lâm Đồng số 882/2021-PC09, mặt sau đóng 02 dấu niêm phong giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký, ghi họ tên của Trần Quốc Hùng, Lại Thanh Anh Toàn, Phạm Thị Dung bên trong đựng mẫu vật bao gói sau khi giám định, mặt trước phong bì ghi chữ “Vụ 1/ Hoàng Văn Hải (1994); 2/ Phan Văn Tuấn (1995); QĐTC:15 5/7/2021 Bao gói vật chứng”; 01 phong bì màu trắng, mặt trước ghi chữ bộ công an, công an tỉnh Lâm Đồng, vụ 1509/GĐ-PC mặt sau đóng 02 dấu niêm phong giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự công an Tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi tên của Nguyễn Văn Kiên, Nguyễn Đức Hoàng, được dán băng keo màu trắng tại vị trí niêm phong,

bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định trong việc “Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép ngày 07/7/2021”.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2021 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2022 giữa công an huyện Cát Tiên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- CA huyện Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trần Thị Thanh Thúy